

Bản án số: 90/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 19-10-2018

V/v “Tranh chấp Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Hương

Ông Ngô Xuân Thanh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Xuân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên tòa.**

Ngày 19 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 114/2018/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2018 về “Tranh chấp Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Anh Phạm Văn Ng, sinh năm 1993.

*Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh:* Xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ cư trú hiện tại: Số 7, Khu phố 1, phố Chung xing, Quận Yuzhi, thành phố Đài Bắc, Lãnh thổ Đài Loan. Vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị xét xử vắng mặt.

**- Bị đơn:** Chị Võ Thị M, sinh năm 1994.

*Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh:* Khối M, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ cư trú hiện tại: Hamburger Str 19.01067 Dresden, Deutschland. (Cộng hòa liên bang Đức). Vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn anh Phạm Văn Ng trình bày: Anh và chị Võ Thị M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An vào ngày 17/4/2015. Do anh Ng và chị M tự tìm

hiếu và đi đăng ký kết hôn không được hai bên gia đình đồng ý nên không tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán của địa phương. Tháng 10/2015 chị Võ Thị M làm thủ tục xuất khẩu sang Cộng hòa liên bang Đức sinh sống và làm việc cho đến nay không về Việt Nam. Đến năm 2016, thì anh cũng đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Cuộc sống mỗi người một quốc gia và vợ chồng không liên lạc với nhau nên tình cảm dần phai nhạt. Hiện nay anh Phạm Văn Ng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho anh được ly hôn với chị Võ Thị M.

Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Phạm Văn Ng đang sinh sống và làm việc tại Lãnh thổ Đài Loan. Để giải quyết việc ly hôn anh đã về Việt Nam làm thủ tục ly hôn với chị Võ Thị M tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Nhưng vì công việc nên anh phải tiếp tục sang Đài Loan để làm việc. Do đó anh không thể trực tiếp tham gia phiên tòa và anh đã nộp đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, xét xử vụ án vắng mặt anh. Đồng thời anh Nguyên đề nghị Tòa án gửi các văn bản đến ông Phạm Văn T, sinh năm 1970, trú tại xóm N, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An và ông T sẽ có trách nhiệm thông báo và gửi cho anh.

Bị đơn chị Võ Thị M vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nhưng có bản tự khai gửi cho Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, trình bày: Chị thừa nhận về thời gian, điều kiện, địa điểm đăng ký kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như anh Phạm Văn Ng trình bày. Do chị và anh Nguyên tự tìm hiểu và đi đăng ký kết hôn không được hai bên gia đình đồng ý nên không tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Chị và anh Nguyên sống xa nhau lại không quan tâm lẫn nhau nên tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy, anh Phạm Văn Ng làm đơn xin ly hôn thì chị cũng chấp nhận.

Về con chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện tại chị Võ Thị M đang sinh sống và làm việc tại Cộng hòa Liên Bang Đức nên không thể về Việt Nam để trực tiếp giải quyết việc ly hôn với anh Phạm Văn Nguyên nên chị đã có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xét xử vụ án vắng mặt chị.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Vụ án Ly hôn không có tranh chấp con chung, tài sản chung và Tòa án không phải tiến hành thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát không phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Anh Phạm Văn Ng đang cư trú tại lãnh thổ Đài Loan, chị Võ Thị M đang cư trú tại Cộng hòa liên bang Đức, trước xuất cảnh, anh Nguyễn và chị M đều có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An. Vào ngày 18/8/2018 anh Nguyễn đã về Việt Nam và đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An để làm thủ tục ly hôn với chị Võ Thị M nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại các Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

Về thủ tục hòa giải: Vụ án không tiến hành hòa giải được vì anh Phạm Văn Ng và chị Võ Thị M đang ở nước ngoài và đề nghị không tiến hành hòa giải là phù hợp với quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Phạm Văn Ng và chị Võ Thị M vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Anh Phạm Văn Ng và chị Võ Thị M phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về lời khai và toàn bộ các tài liệu mà anh, chị đã nộp cho Tòa án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Ng và chị Võ Thị M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghi Phương, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An vào ngày 17/4/2015, là hôn nhân hợp pháp. Do anh Nguyễn và Mỹ tự tìm hiểu và đi đăng ký kết hôn không được hai bên gia đình đồng ý nên không tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán của địa phương và không sống chung với nhau. Sau đó anh Nguyễn và chị M sống xa nhau, không quan tâm lẫn nhau. Hiện tại anh Nguyễn và chị M thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn nên mong muốn ly hôn. Xét thấy, hôn nhân giữa anh Phạm Văn Ng và chị Võ Thị M đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh

Phạm Văn Ng yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Phạm Văn Ng và chị Võ Thị M không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phạm Văn Ng và chị Võ Thị M không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: Anh Phạm Văn Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 122, Điều 123, Điều 127 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào các Điều 37, Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 2, khoản 4 Điều 207, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273, Điều 469, Điều 478 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của anh Phạm Văn Ng.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Ng và chị Võ Thị M được ly hôn.
2. Về con chung: Anh Phạm Văn Ng và chị Võ Thị M không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.
3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phạm Văn Ng và chị Võ Thị M không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Anh Phạm Văn Ng phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng anh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000866 ngày 05/9/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Anh Phạm Văn Ng đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Phạm Văn Ng và chị Võ Thị M có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã N, huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**  
*(Đã ký)*

**Lê Văn Quỳnh**